VIỆT NAM SAU THẮNG LỢI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MĨ CỨU NƯỚC (1975 - 1976)

Ngay từ ngày 25-3-1975, một ngày sau khi Tây Nguyên giải phóng, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam công bố Chính sách 7 điểm nhằm giải thích rõ và cu thể Chính sách 10 điểm - được công bố năm 1972 - về thái độ của cách mạng đối với bính lính, sĩ quan các cấp trong quân đội ngụy và gia đình họ. Sau ngày miền Nam được hoàn toàn giải phóng, chính quyền cách mạng kêu gọi tất cả những người đã từng làm việc trong bộ máy ngụy quân, ngụy quyền ra trình diện hoặc đăng kí trình diện; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cả về pháp lí, tâm lí và dư luận xã hội để họ tự giác thực hiện. Nhờ đó, đại bộ phận nhân viên ngụy quân, ngụy quyền đã ra trình diện với chính quyền cách mạng và phần lớn trong số họ được bố trí làm việc theo ngành, nghề cũ. Tuy nhiên, có một số ít tỏ ra mặc cảm, nghi ngại; một số khác ngoan cố lẩn trốn, tìm cách chống lại. Vì vậy, chính quyền cách mạng một mặt kiên trì thuyết phục, giáo dục, mặt khác kiên quyết trừng trị những phần tử chống đối. Ngày 25-5-1976, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam công bố toàn bộ chính sách đối với những người làm việc trong quân đội, chính quyền và các

đảng phái, tổ chức chính trị thời Mĩ - ngụy. Ngoài việc khẳng định lại những điều đã công bố từ trước chính sách còn nêu cụ thể những điều quy định khôi phục quyền công dân đối với những người không thuộc diện ác ôn nguy hiểm đã tham gia học tập, cải tạo tốt; chế độ quản thúc đối với những người được bảo lãnh. Những đối tượng khác, không kể những trường hợp phải xử lí theo pháp luật, sẽ được tổ chức cải tạo tập trung trong 3 năm. Dựa vào sức mạnh của nhân dân, chính quyền cách mạng tiến hành những biện pháp kiên quyết, có hiệu quả, đập tan từ trong trứng âm mưu gây bạo loạn của bọn phản cách mạng; trừng trị bọn đầu cơ lích trữ, lũng đoạn thị trường có hại cho sản xuất và đối sống của nhân dân. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững. Song song với các biện pháp nhằm ổn định tình hình chính trị, xã hội, chính quyền cách mạng thực hiện nhiều biện pháp khuyến khích sản xuất, phát triển kinh tế, từng bước ổn định đời sống nhân dân. Toàn bộ tài sản và ruộng đất của bọn phản động trốn ra nước ngoài bị tịch thu. Số tài sản này thuộc quyền sở hữu của Nhà nước; còn ruộng đất được chia cho nông dân thiếu ruộng và các tập đoàn sản xuất. Chính quyền cách mạng tuyên bố xoá bỏ bóc lột phong kiến, tiến hành điều chỉnh ruộng đất trong nông dân; quốc hữu hoá ngân hàng, giải thể tất cả các ngân hàng tư nhân và tập trung toàn bộ tín dụng vào tay Nhà nước. Những cơ sở kinh tế lớn có ý nghĩa then chốt, giao thông đường biển, đường sắt, đường không, hoạt động ngoại

thương, các vật tư hàng hoá thiết yếu (xăng dầu, sắt thép, phân bón...) đều do Nhà nước nắm giữ và quản lí.

Trong các vùng nông thôn mới giải phóng, chính quyền cách mạng hướng dẫn nhân dân tháo gỡ bom mìn. Trên cơ sở đó, tổ chức khai hoang, phục hoá, làm thủy lợi, thâm canh, tăng vụ. Các cơ sở sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp được tổ chức, sắp xếp lại và đi vào hoạt động bình thường.

Những biểu hiện văn hoá phản động, đồi trụy bị lên án và nghiêm cấm. Các tệ nạn xã hội bị bài trừ từng bước. Những hoạt động văn hoá cách mạng, lành mạnh ngày càng mang tính chất quần chúng rộng rãi. Phong trào bình dân học vụ, thanh toán nạn mù chữ được phát động và thu được kết quả. Các ngành Giáo dục, Y tế được chấn chỉnh, sắp xếp lại. Hệ thống các trường tư được chuyển thành trường công của Nhà nước. Những hoạt động trên tuy mới là kết quả bước đầu, nhưng có ý nghĩa chính trị rất to lớn. Thông qua đó, nhân dân miền Nam, nhất là nhân dân trong các vùng mới giải phóng, yên tâm, tin tưởng vào chế độ mới. Trên thực tế, nó góp phần ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội miền Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hoàn thành thống nhất đất nước.

III- Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước

Đây là yêu cầu tất yếu của cách mạng, là nguyện vọng chung của nhân dân và là điều kiện cơ bản để thực hiện thống nhất đất nước trên mọi lĩnh vực.

Tháng 9-1975, Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) đề ra Nghị quyết nêu rõ: Thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng tha thiết nhất của nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam. Nghị quyết cũng nêu lên các nhiệm vụ đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và các nhiệm vụ trước mắt ở miền Nam để nhanh chóng ổn định tình hình, sớm cùng miền Bắc đi vào quỹ đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Từ sau hội nghị Trung ương Đảng, mọi mặt công tác chuẩn bị cho sự thống nhất đất nước về Nhà nước được triển khai. Trong hai ngày (5 và 6-11-1975), tại thành phố Sài Gòn đã diễn ra cuộc Hội nghị liên tịch (mở rộng), bao gồm Uỷ ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Uỷ ban Trung ương Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và Hội đồng cố vấn của Chính phủ, đại điện các

nhân sĩ, trí thức yêu nước và dân chủ. Hội nghị thảo luận và đi tới nhất trí về sự cần thiết sớm hoàn thành thống nhất đất nước, trước hết thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Hội nghị cũng thông qua những nguyên tắc, biện pháp tiến hành hiệp thương giữa hai miền Nam - Bắc và cử đoàn đại biểu miền Nam tham dự Hội nghị hiệp thương với đoàn đại biểu miền Bắc. Từ ngày 15 đến 21-11-1975, Hội nghị chính trị hiệp thương gồm đoàn đại biểu hai miền Nam - Bắc được tổ chức lại thành phố Sài Gòn. hội nghị hoàn toàn nhất trí các vấn đề thuộc về chủ trương, bước đi, biện pháp thống nhất đất nước về Nhà nước; đồng thời nhấn mạnh: Cần tổ chức sớm một cuộc Tổng tuyển cử trên toàn bộ lãnh thổ Việt nam để bầu ra Quốc hội chung cho cả nước. Là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Việt Nam thống nhất, Quốc hội đó sẽ xác định thể chế Nhà nước, bầu ra các cơ quan lãnh đạo của Nhà nước và quy định Hiến pháp mới của nước Việt Nam thống nhất.

Từ đầu năm 1976, công tác tuyên truyền, cổ động cho cuộc Tổng tuyển cử được triển khai trên phạm vi cả nước. Các phương tiện thông tin đại chúng được huy động phục vụ công tác tuyên truyền cho cuộc Tổng tuyển cử. Ngày 25-4-1976, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung (được gọi là Quốc hội khoá VI) được tổ chức trong cả nước. Hơn 23 triệu cử tri (98,8% tổng số cử tri) nô nức đi bỏ phiếu và bầu ra 492 đại biểu tham gia vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Kết quả

cuộc Tổng tuyển cử có ý nghĩa quyết định trên con đường đi tới hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Từ ngày 24-6 đến ngày 3-7-1976, Quốc hội khoá VI họp phiên đầu tiên tại Hà Nội. Tại kì họp lịch sử này, Quốc hội đã thông qua nhiều vấn đề quan trọng có ý nghĩa quyết định trong việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2-7- 1976); thông qua Quốc kì, Quốc ca, Quốc huy. Hà Nội là thủ đô của nước Việt Nam thống nhất, thành phố Sài Gòn đổi tên là thành phố Hồ Chí Minh. Quốc hội bầu các cơ quan và các chức vụ lãnh đạo cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Chủ tịch, Phó Chủ tịch nước, Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Chính phủ, Hội đồng Quốc phòng, Chánh án Toà án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Tôn Đức Thắng được bầu làm Chủ tịch nước; Nguyễn Lương Bằng và Nguyễn Hữu Thọ là Phó Chủ tịch nước. Trường Chinh làm Chủ tịch Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Phạm Văn Đồng làm Thủ tướng Chính phủ; các Phó Thủ tướng Chính phủ gồm có: Phạm Hùng, Huỳnh Tấn Phát, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Duy Trinh, Lê Thanh Nghị, Võ Chí Công, Đỗ Mười và về sau bổ sung thêm Tố Hữu (1980), Nguyễn Lam (1980), Trần Quỳnh (1981).

Quốc hội bầu Uỷ ban dự thảo Hiến pháp, đồng thời quyết định trong

khi chưa có Hiến pháp mới, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp năm 1959 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với những quyết nghị trên đây, kì họp lần thứ nhất Quốc hội khoá VI là mốc đánh dấu việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Từ sau đó, việc thống nhất đất nước trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hoá, xã hội sẽ được tiến hành cùng với quá trình thực hiện những nhiệm vụ của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trong phạm vi cả nước. Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước phản ánh yêu cầu tất yếu khách quan của cách mạng Việt Nam; đồng thời nó thể hiện tinh thần đoàn kết thống nhất và ý chí quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam thống nhất của dân tộc Việt Nam.

Hoàn thành thông nhất đất nước về mặt Nhà nước đã tạo nên những cơ sở pháp lí mới rất thuận lợi để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước, những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế.

VETHE2.0
By HighKin Pro.
Ebook-nhỏ.vn - Tải Ebooks, tài liệu miễn phí.